

**Tiếp nhận W. G. Sebald ở Việt Nam****Võ Nguyễn Bích Duyên**

Trường Đại học Phú Yên

Email: bichduyenba@gmail.com

Ngày nhận bài: 07/05/2025; Ngày sửa bài: 29/11/2025; Ngày duyệt đăng: 03/12/2025

**Tóm tắt**

Được đánh giá là một trong những nhà văn lớn của văn học thế giới cuối thế kỷ XX, W. G. Sebald (1944 - 2001) cùng các tác phẩm của ông đã được đón nhận rộng rãi, nồng nhiệt ở nhiều quốc gia trong nhiều thập kỷ vừa qua. Riêng ở Việt Nam, tác phẩm của Sebald chỉ thật sự bắt đầu được giới thiệu vào năm 2019 khi tác phẩm *Die Ausgewanderten* (The Emigrants) được dịch và xuất bản với tên gọi Ký ức lạc loài. Nhằm phác thảo lại hành trình các tác phẩm của Sebald đến với bạn đọc Việt Nam, bài viết sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp so sánh để đánh giá sự tiếp nhận của độc giả nước ta với tác phẩm của ông chủ yếu qua dịch thuật, xuất bản, nghiên cứu và phê bình. Thực tế việc tiếp nhận ở Việt Nam cho thấy các tác phẩm của nhà văn người Đức chưa thực sự được quan tâm tương xứng với tầm vóc của chúng, do vậy, cần phải có thêm nhiều hoạt động để Sebald được công nhận rộng rãi hơn.

**Từ khóa:** tiếp nhận văn học, W. G. Sebald**The Reception of W. G. Sebald's Works in Vietnam****Vo Nguyen Bich Duyen**

Phu Yen University

Correspondence: bichduyenba@gmail.com

Received: 07/05/2025; Revised: 29/11/2025; Accepted: 03/12/2025

**Abstract**

W.G. Sebald (1944 - 2001) is widely regarded as one of the most prominent writers in world literature of the late 20th century. His works have been received with broad and enthusiastic acclaim in numerous countries over several decades. In Vietnam specifically, Sebald's work truly commenced in 2019 with the translation and publication of *Die Ausgewanderten* (The Emigrants) under the Vietnamese title *Ky uc lac loi*. Aiming to delineate the trajectory of Sebald's works reaching the Vietnamese readership, the article employed historical and comparative methodologies to examine their reception by the public through translation, publication research, and criticism. The reality of this reception in Vietnam indicates that the works of this German writer have not yet garnered attention commensurate with their stature, therefore, further initiatives are needed to ensure Sebald receives wider recognition.

**Keywords:** literary reception, W. G. Sebald**1. Đặt vấn đề**

W.G. Sebald (1944 - 2001) là một trong những nhà văn có sức ảnh hưởng trong văn học thế giới cuối thế kỷ XX. Tính độc đáo trong tư tưởng và nghệ thuật

của các trước tác của Sebald đã thu hút rộng rãi sự chú ý của giới nghiên cứu bao gồm nhiều nghiên cứu khám phá một cách hệ thống, bao quát toàn bộ tác phẩm của ông, đồng thời đi sâu tìm hiểu, nhận diện

và xác định những đặc điểm nổi bật trong phong cách sáng tác của Sebald “*chúng ta có thể nhận diện được một số chủ đề xuyên suốt trong tác phẩm của Sebald thường được lặp đi lặp lại trong hầu hết các bài/công trình phê bình đã xuất bản: Holocaust, chấn thương và ký ức, u sầu, nhiếp ảnh, du hành và sự dạo bước trong đô thị (flânerie), liên văn bản và quê hương (Heimat)*” (Long, 2007: 1). Cách viết độc đáo của ông, đặc biệt là tiểu thuyết, vì vậy, cần “*được đọc bởi độc giả hậu hiện đại, hoài nghi, thích tranh cãi và bất tuân như thể nó là một thể loại mới đầy hấp dẫn, không thể bị ngăn cản bởi quan niệm thông thường về tiểu thuyết*” (Blackler, 2007: ix).

Ở Việt Nam, tác phẩm của Sebald vẫn là một mảnh đất chưa được khám phá một cách sâu rộng. Qua khảo sát, nghiên cứu lịch sử vấn đề lai ghép trong tiểu thuyết Sebald ở Việt Nam, Nguyễn Thị Thùy Linh đưa ra quan điểm tại Việt Nam, “*Sebald chưa phải là tác giả được biết đến một cách rộng rãi*” (Nguyễn Thị Thùy Linh, 2023: 8). Nhận xét này cơ bản đã khái quát tình hình tiếp nhận Sebald ở Việt Nam, song cụ thể việc tiếp nhận tác phẩm của tác giả người Đức đặc biệt này trên nhiều bình diện thì chưa được nghiên cứu đầy đủ. Vì vậy, bài viết này hướng đến việc phác thảo lại hành trình đó và đánh giá sự tiếp nhận của độc giả nước ta với tác phẩm của ông chủ yếu qua dịch thuật, xuất bản và nghiên cứu, phê bình, đồng thời so sánh tình hình tiếp nhận Sebald ở Việt Nam so với một số quốc gia phương Tây.

## 2. W. G. Sebald và gánh nặng ký ức

W. G. Sebald sinh ngày 18 tháng 5 năm 1944 tại làng Wertach, thuộc Allgäu, ở miền Nam Bavaria, trên dãy Alps gần biên giới Thụy Sĩ và Áo. Danh tiếng của

W. G. Sebald được tạo nên từ những hoạt động phong phú của ông trong lĩnh vực nghiên cứu và sáng tạo. Ông không chỉ là một tiểu thuyết gia, mà còn là một nhà thơ, một học giả quan tâm đến các vấn đề văn học, nghệ thuật, văn hóa, lịch sử, kiến trúc, tâm lý, ... Trước tác của ông vì thế khá đa dạng, bao gồm các tác phẩm học thuật (chuyên luận văn học, tiểu luận văn học và nghệ thuật, tiểu luận lịch sử, xã hội), các tác phẩm văn xuôi (tiểu thuyết, ghi chép), các tác phẩm thơ ca. Ở địa hạt nào ông cũng được giới nghiên cứu đánh giá cao vì sự độc đáo, mới mẻ, đặt ra nhiều thách thức và tạo ra nhiều tranh luận trong tiếp nhận. Điều đặc biệt, mối quan hệ giữa các tác phẩm trong sự nghiệp của ông rất chặt chẽ. Chúng không chỉ cùng nhau định hình sắc nét phong cách mà còn là những tham chiếu nội bộ rất quan trọng trong toàn bộ sự nghiệp của ông.

Song tiểu thuyết vẫn là yếu tố quan trọng nhất làm nên danh tiếng của Sebald. Tiểu thuyết của ông xoay quanh các chủ đề vốn là mối bận tâm hàng đầu, dai dẳng mà ông từng bộc lộ trong quá trình nghiên cứu học thuật cũng như sáng tác đầu tay của mình, đó chính là ký ức và lịch sử. Khi Sebald bắt đầu có những hiểu biết về cuộc diệt chủng người Do Thái (Holocaust), phát hiện ra âm mưu im lặng của nước Đức hậu chiến về thảm họa diệt chủng này (bao gồm cả sự im lặng của cha ông - một người đã tham gia vào các hoạt động của chính quyền Đức Quốc xã), Sebald đã xác định: “*Tôi luôn cảm thấy rằng trên hết, cần phải viết về lịch sử đàn áp, phi báng các nhóm thiểu số, nỗ lực gần như đã đạt được nhằm tiêu diệt cả một dân tộc.*” (Angier, 2022: 48). Có thể nói rằng, bóng ma của quá khứ, hay trọng tâm của thế giới ký ức trong tác

phẩm của Sebald chính là cuộc diệt chủng người Do Thái.

Tuy vậy, ngoài cuộc diệt chủng và cuộc không kích của quân Đồng minh vào các thành phố Đức, ông cũng đặc biệt muốn lắng nghe và truyền tải câu chuyện quá khứ của những thân phận bên lề, ngoại vi khác. Cụ thể là những người Do Thái đã bị buộc phải chạy trốn khỏi Đức Quốc xã như thầy giáo Paul Breyer, thế hệ thứ hai của cuộc diệt chủng với những mắt mắt của họ. Hoặc đôi khi là những người “lệch chuẩn” như Ambros (*Ký ức lạc loài*), người dường như đã có mối quan hệ đồng tính luyến ái với con trai ông chủ, Cosmo Solomon. Sebald sẽ đi tìm và kể lại câu chuyện ngoại vi như vậy. Charles Simic cho rằng: “*Bí quyết tạo nên sức hấp dẫn của Sebald nằm ở chỗ ông tự xem mình - theo cách mà ngày nay gần như lỗi thời - như một tiếng nói của lương tâm, một người ghi nhớ sự bất công, người lên tiếng thay cho những người không còn có thể lên tiếng. Không có gì mang tính giáo điều trong đó. Ông viết như thể không có gì khác đáng để một người nghiêm túc quan tâm hơn*” (Simic, 2021: 92).

Không chỉ mang nội dung, tư tưởng độc đáo, sâu sắc, tiểu thuyết của ông còn hấp dẫn người đọc bởi kỹ thuật viết phức tạp. Về cổ kính, trang trọng trong văn phong của Sebald khi viết các tác phẩm học thuật tiếp tục được ông sử dụng trong các tác phẩm văn xuôi với những câu văn dài và cách dùng từ xưa cũ. Giọng điệu chủ đạo trong các tác phẩm là trầm tư, u sầu, mặc tưởng. Về mặt thể loại, tiểu thuyết của Sebald cũng gây ra nhiều bối rối cho giới nghiên cứu trong việc gọi tên thể loại khi có sự lai ghép giữa cùng lúc nhiều thể loại: hư cấu và phi hư cấu, hồi ký, du ký, nghiên cứu lịch sử, tiểu sử, ... Có thể nói, sáng tác

của ông đã giúp cho khái niệm tiểu thuyết cũng như đặc điểm thể loại này được mở rộng biên độ và trở nên khó xác định hơn.

### 3. Khái lược lý thuyết tiếp nhận

Trong công trình có tính chất dẫn nhập về lý thuyết tiếp nhận, Holub xác định: “*thuật ngữ lý thuyết tiếp nhận dùng để chỉ một sự chuyển dịch chung trong mối quan tâm từ tác giả và tác phẩm sang văn bản và người đọc. Do đó, nó được sử dụng như một thuật ngữ bao quát, bao hàm cả các dự án của Jauss và Iser cũng như các nghiên cứu thực nghiệm và mối quan tâm truyền thống về tầm ảnh hưởng*” (Holub, 2003: xii). Theo đó, nghiên cứu lý thuyết tiếp nhận có phạm vi khá rộng, có thể bao gồm cả các yếu tố ảnh hưởng và tiền đề của lý thuyết, các nhà lý thuyết chính, những mô hình thay thế và những tranh luận xung quanh vấn đề lý thuyết này. Tuy nhiên, với tính chất khái lược về lý thuyết tiếp nhận, nghiên cứu chủ yếu tập trung giới thiệu một số vấn đề trung tâm trong lý thuyết của Hans Robert Jauss (1921 - 1997) và Wolfgang Iser (1926 - 2007) - hai đại diện tiêu biểu của Trường phái Konstanz, cũng là những người đặt nền móng cho lý thuyết tiếp nhận.

Bên cạnh việc khẳng định vai trò quan trọng của người đọc, từ đó hướng đến một mô hình, phương pháp nghiên cứu lịch sử văn học mới, Jauss cũng đã xác lập nội hàm khái niệm trung tâm trong lý thuyết tiếp nhận của ông, đó là “*tâm đón đợi*” của độc giả “*Việc phân tích kinh nghiệm văn học của người đọc sẽ thoát khỏi sự đe dọa của chủ nghĩa tâm lý nếu nó mô tả sự tiếp nhận và tác động của một tác phẩm trong hệ thống tham chiếu có thể khách quan hóa được của những đón đợi, cái hệ thống mà đối với mỗi một tác phẩm trong giờ phút lịch sử của sự xuất hiện của nó là kết*

quả từ sự hiểu biết có sẵn về thể loại, từ hình thức và hệ chủ đề của những tác phẩm đã được biết trước đó và từ sự đối lập giữa ngôn ngữ thi ca và ngôn ngữ thực tiễn” (Jauss, 1967; Huỳnh Văn dịch, 2015: 95). Như vậy, trong quan niệm của Jauss, có thể hiểu trung tâm của “tâm đón đợi” chính là “kinh nghiệm văn học” của người đọc khi tiếp nhận một văn bản văn học. Cũng cần lưu ý, “trong quá trình đọc, tâm đón đợi nơi người đọc tự thiết lập và hiệu chỉnh liên tục trong sự tương tác với tâm đón đợi của văn bản” (Hoàng Phong Tuấn, 2009: 17).

Trong số hơn 10 đầu sách và hàng trăm bài nghiên cứu của Iser, “có thể nói Hành động đọc, Hư cấu và tưởng tượng “là hai công trình tiêu biểu, bởi nó thể hiện một cách tập trung nhất, hệ thống nhất những luận điểm cũng như phương pháp của Iser, tiêu biểu cho hai thời kỳ khác nhau trong hoạt động học thuật của ông” (Luu Hồng Sơn, 2019: 63). Một trong những khái niệm quan trọng trong lý thuyết của Iser là “độc giả hàm ẩn” (implied reader). Theo Iser, “khái niệm Độc giả hàm ẩn là sản phẩm của tư duy, cắm rễ sâu trong cấu trúc văn bản, hoàn toàn không đồng đẳng với bất kỳ một độc giả hiện thực nào (...). Vì vậy, khái niệm Độc giả hàm ẩn là một cấu trúc văn bản, nó chờ đợi người tiếp nhận xuất hiện mà không hạn chế anh ta” (Iser, 1978; Kim Huệ Mẫn và cộng sự dịch, 1991: 34). “Hành động đọc” cũng là đối tượng nghiên cứu trọng tâm của Iser. Ông viết: “Chỉ khi được đọc, văn bản văn học mới sinh ra hiệu ứng, vì vậy miêu tả phản ứng cần

được tiến hành đồng thời với việc phân tích quá trình đọc. Đọc do đó trở thành tiêu điểm của nghiên cứu, bởi nó dẫn đến một chuỗi những hoạt động vừa phụ thuộc vào văn bản vừa dựa vào sự phát huy những năng lực cơ bản của con người” (Iser, 1978; Kim Huệ Mẫn và cộng sự dịch, 1991: x).

Ngoài những khái niệm vừa đề cập trên đây, lý thuyết tiếp nhận của Jauss và Iser còn nhiều luận điểm có tính chất trung tâm khác mà trong khuôn khổ bài nghiên cứu này chưa thể trình bày đầy đủ và chi tiết. Tuy vậy, các vấn đề “tâm đón đợi”, “độc giả hàm ẩn”, “hành động đọc” cũng đã cung cấp những cơ sở lý thuyết quan trọng cho việc đánh giá, phân tích, lý giải các biểu hiện của tình hình tiếp nhận di sản học thuật và văn học của Sebald ở Việt Nam.

#### 4. Tình hình tiếp nhận W. G. Sebald ở Việt Nam

##### 4.1. Tiếp nhận W. G. Sebald qua dịch thuật và xuất bản

Qua khảo sát, W. G. Sebald được bạn đọc Việt Nam biết đến từ năm 2016 thông qua bản dịch một trích đoạn trong tác phẩm *Austerlitz* của ông kèm một giới thiệu sơ lược khá ngắn trên trang *nhilinhblog.blogspot.com*. Nhưng phải ba năm sau, một tiểu thuyết của ông mới được dịch trọn vẹn sang tiếng Việt và xuất bản với cái tên *Ký ức lạc loài*. Tính đến thời điểm hiện tại, có 4 tác phẩm của Sebald được dịch và xuất bản, cụ thể: *Ký ức lạc loài* (Đăng Thư dịch, 2019)<sup>1</sup>; *Một cái tên* (Duong Mạnh Hùng dịch, 2021)<sup>2</sup>; *Chóng mặt* (Đăng Thư dịch, 2021)<sup>3</sup>; *Vành đai sao Thổ* (Hương Châu dịch, 2022)<sup>4</sup>.

<sup>1</sup> Dịch từ bản tiếng Anh (Emigrants, 1996), nguyên tác tiếng Đức (Die Ausgewanderten, 1992).

<sup>2</sup> Dịch từ bản tiếng Anh (Austerlitz, 2001), nguyên tác tiếng Đức (Austerlitz, 1992).

<sup>3</sup> Dịch từ bản tiếng Anh (Vertigo, 1999), nguyên tác tiếng Đức (Schwindel. Gefühle, 1990).

<sup>4</sup> Dịch từ bản tiếng Anh (The Rings of Saturn, 1998), nguyên tác tiếng Đức (Die Ringe des Saturn, 1995).

Có thể nhận thấy, Sebald được giới thiệu ở Việt Nam khá muộn. Độ trễ dao động trong vòng trên dưới hai thập kỷ tùy tác phẩm. Việc lựa chọn *Ký ức lạc loài* để giới thiệu Sebald với Việt Nam có lẽ là kết quả của việc nghiên cứu, tính toán kỹ lưỡng của nhà làm sách dựa trên quan sát lịch sử cũng như tình hình dịch thuật và xuất bản sang tiếng Anh các tác phẩm của Sebald. Tác phẩm này đã nhận được nhiều giải thưởng trong và ngoài nước Đức (Berlin Literature Prize, Johannes Bobrowski Medaille, Literatur Nord Prize, ...) nên đây là tác phẩm đầu tiên của Sebald được dịch sang tiếng Anh dù rằng không phải là tiểu thuyết đầu tay của ông. Tác phẩm đã được đón nhận rộng rãi ở các nước nói tiếng Anh khi nó được chuyển ngữ, tạo tiền đề, mở đường cho các tiểu thuyết khác của Sebald được quan tâm, đón nhận nồng nhiệt hơn. Long (2007) đã khái quát tình hình tiếp nhận ở một số quốc gia Phương Tây như sau: “*Kể từ sau cái chết trong một tai nạn giao thông vào tháng 12 năm 2001, W. G. Sebald đã trở thành một trong những tác giả người Đức đương đại được nghiên cứu nhiều nhất. Các hội thảo dành riêng cho tác phẩm của ông đã được tổ chức tại Davidson (North Carolina), Munich, Paris, Sydney, Marbach am Neckar và nhiều nơi khác; đồng thời, các tài liệu nghiên cứu thứ cấp về ông hiện nay đã trở nên đồ sộ - chưa kể đến các bài phỏng vấn, phê bình, cáo phó và các ấn phẩm báo chí khác*”. Không những thế, Sebald còn nhận được sự tán dương rộng rãi trong giới phê bình “*Liệu sự vĩ đại trong văn chương còn khả thi không? Trước sự suy đồi không thể lay chuyển của hoài bão văn học, cùng với sự*

*lên ngôi đồng thời của những thứ nhạt nhẽo, hời hợt và tàn nhẫn một cách vô nghĩa như những đề tài hư cấu quy chuẩn, thì một sự nghiệp văn chương cao quý hiện nay sẽ trông như thế nào? Một trong số ít những câu trả lời sẵn có dành cho độc giả ngôn ngữ tiếng Anh chính là tác phẩm của W. G. Sebald*” (Sontag, 2009: 41), hay như Iktin nhận định: “*Một phần của sự phấn khích từ giới phê bình vốn đã chào đón những cuốn sách của Sebald ngay từ đầu chính là sự công nhận rằng (...) đây là những tác phẩm rất đồ sộ. Có rất nhiều thứ trong đó - rất nhiều văn chương, rất nhiều lịch sử, phương tiện truyền thông (nhiếp ảnh, hội họa, âm nhạc), rất nhiều lý thuyết, rất nhiều chuyên ngành (lịch sử, lịch sử văn học, lịch sử nghệ thuật, kiến trúc, tâm lý học, xã hội học, v.v.)*” (Iktin, 2017).

Tuy nhiên, ở Việt Nam, *Ký ức lạc loài* dường như không tạo được hiệu ứng mạnh mẽ. Mặc dù, Phanbook vẫn duy trì việc dịch và xuất bản tiểu thuyết của Sebald để mang đến cho độc giả cái nhìn toàn cảnh về sự nghiệp sáng tác tiểu thuyết của ông. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, chưa có tiểu thuyết nào được tái bản, và dù được xuất bản cách đây từ 3 đến 6 năm, nhưng chúng vẫn chưa được bán hết trên các trang thương mại điện tử phổ biến ở Việt Nam. Như vậy, có thể đi đến kết luận ban đầu về sức hấp dẫn của tiểu thuyết Sebald tại Việt Nam chưa cao so với sự thành công của tác phẩm.

Với thơ ca Sebald, đã có một số bài thơ trong các tập thơ *Across the Land and the Water: Selected Poems, 1964-200*, như các bài thơ *Một giấc mơ Waltz*<sup>5</sup> (A Waltz Dream) (Sebald, (-); Galbraith dịch, 2011),

<sup>5</sup> Nguyễn Huy Hoàng (dịch) (2018). *Một giấc mơ Waltz*. <https://hoanghannom.com/2018/07/3>

*Thật khó để hiểu*<sup>6</sup> (How hard it is) (Sebald, (-); Galbraith dịch, 2013) được dịch và đăng tải trên một số blog cá nhân.

Dù số lượng tác phẩm nghiên cứu và thơ ca của Sebald được dịch sang tiếng Việt còn rất ít, song nó đã phần nào có ý nghĩa trong việc giới thiệu trước tác của ông tại Việt Nam, và góp phần mở rộng hiểu biết của độc giả về sáng tác của Sebald trong lĩnh vực thơ ca, nghiên cứu, từ đó giúp công chúng Việt Nam có sự quan tâm toàn diện hơn đến sự nghiệp của ông. Đồng thời, những hoạt động này cũng hỗ trợ người đọc khám phá tác phẩm của Sebald một cách thuận lợi, dễ dàng hơn, nhất là khi tác phẩm của ông không phải là những tác phẩm có thể được hiểu và yêu thích ngay những lần tiếp xúc đầu tiên và luôn đòi hỏi phải được tìm hiểu thông qua những tham chiếu bên ngoài tác phẩm.

Dịch thuật và xuất bản có thể nói là một trong những con đường quan trọng nhất để một tác giả nước ngoài được tiếp cận ở Việt Nam. Và trên thực tế, chỉ sau khi các tiểu thuyết của Sebald được dịch và xuất bản đầy đủ, bạn đọc nước ta mới bắt đầu quan tâm đến sự nghiệp và tác phẩm của ông. Tuy nhiên, có thể thấy việc tiếp nhận Sebald ở Việt Nam so với nhiều quốc gia khác là tương đối muộn và chưa đầy đủ. Các khía cạnh khác trong sự nghiệp của ông như học thuật, thơ ca, các dự án văn xuôi, ... chưa được quan tâm tương xứng khi chỉ dừng ở việc trích dịch ít ỏi. Mức độ và tốc độ tiêu thụ tác phẩm của ông khá trầm lắng, phản ánh phần nào sự tiếp nhận không thật sự sôi nổi, hào hứng của độc giả với Sebald (và đây có thể là một trong những nguyên nhân khiến cho

việc dịch thuật và xuất bản các tác phẩm khác của Sebald không được thực hiện tiếp). Dù vậy, việc dịch thuật và xuất bản Sebald đã tạo tiền đề thuận lợi và mở ra một lịch sử tiếp cận tiếp nhận Sebald ở Việt Nam thời gian qua.

#### 4.2. Tiếp nhận W. G. Sebald qua nghiên cứu, phê bình

Sau khi các tiểu thuyết được dịch và xuất bản ở Việt Nam, độc giả nói chung, giới nghiên cứu và phê bình nói riêng đã có những hoạt động khám phá thế giới nghệ thuật của Sebald. Mỗi một tác phẩm của Sebald ra mắt bạn đọc Việt Nam, ngay lập tức có các bài viết đánh giá sách trên báo chí. Chẳng hạn, với *Ký ức lạc loài*, có các bài *Ký ức lạc loài - Hãy nói đi, ký ức* (Hiền Trang, 2019), *Austerlitz - Hồi ức của hồi ức của hồi ức* (Hiền Trang, 2021). Và với *Vành đai sao Thổ*, có bài *Vành đai sao Thổ - Con tầm của sự hủy diệt* (Ngô Minh, 2022),... Trong các bài viết, các tác giả đã cơ bản giới thiệu được chủ đề chính của tác phẩm, như ký ức và gánh nặng của nó trong *Ký ức lạc loài*, cảm hứng về lịch sử và sự hủy diệt trong *Vành đai sao Thổ*, số phận của con người trong và sau những thảm họa lịch sử trong *Một cái tên*, ... Đồng thời, một số kỹ thuật viết đặc trưng của Sebald cũng được lưu ý, như sự kết hợp giữa văn bản và hình ảnh, thủ pháp liên văn bản, thi pháp lạc đề, sự pha trộn thể loại,... Tuy các bài đánh giá sách có dung lượng ngắn, các vấn đề chỉ được đề cập và phân tích một cách sơ lược, song có vai trò nhất định trong việc gợi ý những hướng lĩnh hội, định hình sự tiếp nhận ban đầu cho độc giả Việt Nam trước một tác

<sup>6</sup> Phan Quỳnh Trâm (dịch) (2017). *Thật khó để hiểu*. <https://phanquynhtram.com/2017/11/13/that-kho-de-hieu-for-how-hard-it-is-w-g-sebald/>

giả, tác phẩm còn khá mới mẻ mà đầy phức tạp như Sebald.

Tiểu thuyết Sebald khi xuất hiện cũng nhận được sự quan tâm nhanh chóng và đặc biệt của một số nhà nghiên cứu. Trong số đó, có thể nói Nguyễn Phương Khánh là người dành nhiều tâm sức để khám phá thế giới tiểu thuyết của ông. Nguyễn Phương Khánh đã khẳng định tác phẩm *Chóng mặt* của Sebald là một sự cảnh báo cho “sự đọc” khi mọi hư cấu có thể là phi hư cấu và ngược lại khi thông qua hành trình “chóng mặt” của nhân vật, tác phẩm dẫn dắt người đọc vào trạng thái đọc tương tự với những “*bóng người đã khuất cứ chực chờ hiện hình trong mạng lưới rối rắm của hồi ký, tiểu thuyết, tiểu sử, du ký và các hình ảnh, một ngôn ngữ nguyên bản, phức tạp*” (Nguyễn Phương Khánh, 2021: 55). Đồng thời, nhà nghiên cứu cũng đi đến khẳng định về ý đồ nghệ thuật của Sebald khi triển khai lối viết này như là “*khám phá khả năng của một văn bản có thể lưu giữ, liên kết các sự kiện riêng biệt trong một trật tự có ý nghĩa, văn bản không chỉ thuộc riêng anh, mọi ký hiệu trong văn bản đều là tập hợp của các mạng lưới của các đường dẫn tới vô vàn những văn bản khác*” (Nguyễn Phương Khánh, 2021: 69). Sử dụng cách tiếp cận hiện tượng học, Nguyễn Phương Khánh tiếp tục tìm hiểu những mối quan hệ giữa phong cảnh, kiến trúc với ký ức, lịch sử qua các hành trình trong truyện kể của Sebald, hướng đến lý giải các cảnh quan tâm lý hoặc tâm lý hóa, qua đó khẳng định đặc trưng của văn xuôi Sebald là toàn bộ văn bản như một “*hình thức của cảnh quan*”, và nhận định rằng đặc tính của cảnh quan trong tiểu thuyết của ông là “*một đối tượng nghiên cứu, một kí hiệu, một đường dẫn để hé lộ những mảnh vỡ kí ức cá nhân và lịch sử của cả*

*một dân tộc, một cộng đồng dân cư*” (Nguyễn Phương Khánh, 2022: 57).

Nguyễn Thị Thùy Linh lại tập trung nhận diện, phân tích sự lai ghép giữa hư cấu và tư liệu, giữa ngôn ngữ và hình ảnh, giữa mỹ học kiến trúc và mỹ học tiểu thuyết Sebald và xem nó như là một đặc trưng của tiểu thuyết hậu hiện đại mà tiểu thuyết của ông là một trong những minh chứng sáng rõ nhất. Sự lai ghép một mặt thể hiện sự cật vấn về tính khả tín của hiện thực được phản ánh trong văn học, đồng thời cho thấy khả năng mở rộng biên độ thể loại tiểu thuyết từ chỗ làm nhòe các đường biên. Điều này làm cơ sở cho kết luận “*tên tuổi của Sebald với tư cách là một cột trụ của tiểu thuyết hậu hiện đại đã chứng minh rằng có những thứ người ta tưởng chừng đã khai thác hết nhưng hóa ra, nhờ tiểu thuyết ta vẫn có cách để đào sâu, phát triển nó*” (Nguyễn Thị Thùy Linh, 2023: 138).

Võ Nguyễn Bích Duyên (2024) đã nhận diện và gọi tên các dạng thức kết cấu trong tác phẩm *Ký ức lạc loài* để làm rõ hơn đặc trưng lẫn quy tắc ngầm ẩn của việc tổ chức các thành phần cốt truyện trong tiểu thuyết Sebald. Với hai kết cấu: song song và chồng lấn, đan xen, tiểu thuyết của Sebald được kiến trúc một mặt như là những mảnh vỡ, mặt khác như những lớp văn bản chồng đè xuyên thấm qua nhau. Và “*chính nghệ thuật tạo dựng các kiểu kết cấu như vậy đã cho thấy năng lực sáng tạo của nhà văn khi tìm được một hình thức nghệ thuật hoàn toàn tương thích với những quan niệm về vấn đề ký ức trong tác phẩm của mình như tính phân mảnh, tính khả nghi và tính chấn thương của ký ức*” (Võ Nguyễn Bích Duyên, 2024: 13).

Tuy vậy, hoạt động nghiên cứu và phê bình các trước tác của Sebald ở Việt Nam

vẫn còn chưa đa dạng so với phương Tây. Sau thành công của *Ký ức lạc loài* khi tác phẩm được dịch sang tiếng Anh, Sebald trở thành một hiện tượng văn học ở phương Tây. Các tác phẩm của Sebald (học thuật, tiểu thuyết, thơ ca,...) lần lượt được dịch và xuất bản bằng tiếng Anh, mang đến cho độc giả cái nhìn toàn diện về sự nghiệp của ông. Tác phẩm của Sebald cũng thu hút sự quan tâm của giới nghiên cứu, phê bình quốc tế. Gray đã dùng khái niệm “viết ma” (*ghostwriting*) như là một phép ẩn dụ trung tâm để hiểu cách Sebald tạo ra các tác phẩm có khả năng hồi sinh những câu chuyện đã chết từ quá khứ lịch sử như đưa những gì đã mất trở lại cuộc sống: một người đã khuất, một sự kiện lịch sử, một câu chuyện bị lãng quên. Theo ông: “*Nỗ lực hư cấu của Sebald không chỉ đơn thuần đại diện cho một hình thức viết ma theo nghĩa nó hồi sinh người chết ở cấp độ sinh học của chính câu chuyện, mà còn trong chừng mực nào đó khi nó thực hành trong diễn ngôn tự sự của chính mình một kiểu lên đồng văn học trong đó người kể chuyện hoạt động như một phương tiện gọi sự hiện diện của những người kể chuyện khác mà anh ta nói qua đó, và là người nói tiếng bụng trong lời nói và cách diễn đạt văn học của mình*” (Gray, 2017: 6). Osborne tập trung vào những câu chuyện văn xuôi của Sebald và Ransmayr, “*xác định những dấu vết chấn thương trong tác phẩm của họ và chất vấn những dấu vết đó cho chúng ta biết điều gì về mối quan hệ của những tác giả này với di sản của Chủ nghĩa Quốc xã*” (Osborne, 2013: 1). Liên quan đến vấn đề này, Kaakinen cho rằng tác phẩm của Sebald mang chiều kích xuyên quốc gia khi chúng “*tự thể hiện như những văn bản chuyển tiếp giữa việc tập*

*trung vào các di sản lịch sử xoay quanh Tây Âu và các quan điểm so sánh toàn cầu hơn của thế kỷ XXI*” (Kaakinen, 2017: 181) mời gọi một kỹ thuật đọc kết nối các khác biệt về thời gian và địa lý, đặc biệt trong việc đọc ra cách mà Sebald trình bày những chấn thương lịch sử. Kleinberg-Levin lập luận rằng phương tiện để đối mặt với những tang tóc và mất mát của lịch sử trong văn xuôi Sebald chính là “*cú pháp của nó thường phản ánh một niềm khao khát đường như vô vọng và tạo ra hình thức thể hiện nỗi buồn và sự thương tiếc*” (Kleinberg-Levin, 2013: 245).

Phương diện nghệ thuật trong sáng tác của Sebald được thể hiện trong các bài viết, công trình, tập trung khám phá các vấn đề như: thể loại, văn bản và hình ảnh, liên văn bản, tự sự lịch sử,... Duttlinger đã đưa ra kết luận về vai trò, tính chất của hình ảnh trong tác phẩm *Austerlitz – Một cái tên* nói riêng và sáng tác của Sebald nói chung, rằng “*xét cho cùng, cả phim và nhiếp ảnh vẫn còn mơ hồ như những lời chứng thực, một phần vì Sebald gắn kết cả hai với các chiến lược che giấu, dàn dựng và nguy trang. Kết quả là, những lời chứng thực trực quan này đồng thời đóng vai trò như một lá chắn bảo vệ che giấu chấn thương tiềm ẩn*” (Duttlinger, 2004: 170). Thể loại có lẽ là yếu tố chủ chốt kiến tạo nên đặc trưng phong cách Sebald, và do đó, là vấn đề thu hút nhiều sự quan tâm của các nhà nghiên cứu trong giai đoạn đầu tìm hiểu tác phẩm của ông. Trong lời giới thiệu, Long và Whitehead đã cho rằng không có tác phẩm nào trong số bốn tác phẩm *Chóng mặt, Ký ức lạc loài, Austerlitz - Một cái tên, Vành đai sao Thổ* để phân loại theo thể loại. Họ nhận thấy, “*mỗi tác phẩm đều có sự pha trộn giữa tiểu sử và tự truyện, lịch sử và tiểu thuyết, du*

*ký và phim tài liệu*” (Long và Whitehead, 2006: 4). Lennon (2006) khám phá ra một trong những điểm chung giữa W. G. Sebald và Laurence Sterne là họ “*đều dặt nên văn bản của riêng mình, từ sợi chỉ của chính họ và của người khác, bằng cách đưa vào vô số các văn bản khác, dù là tài liệu lịch sử hay văn bản hư cấu, vào văn bản của riêng họ*” (Lennon, 2006: 103).

Có thể thấy, các nghiên cứu về tiểu thuyết của Sebald bằng tiếng Anh rất phong phú, khám phá sâu rộng cả hai phương diện nội dung, nghệ thuật. Sự tiếp nhận ở Việt Nam, còn tương đối mới mẻ, dường như đang đi theo một quỹ đạo tương tự, với các bản dịch ban đầu và sự tham gia của giới phê bình đặt nền tảng cho sự công nhận rộng rãi hơn.

Nếu việc tiếp cận Sebald qua dịch thuật và xuất bản có độ trễ lớn thì hoạt động nghiên cứu phê bình dường như sôi nổi và năng động hơn. Tuy nhiên, số lượng các công trình nghiên cứu khiêm tốn cho thấy mối quan tâm với Sebald trong giới nghiên cứu và phê bình chưa thật sự tương xứng với tác giả, tác phẩm của ông. Về hướng tiếp cận, các bài viết, công trình tập trung nhiều vào kỹ thuật kể chuyện. Điều này tạo ra khoảng trống trong hướng tiếp cận nội dung đối với tiểu thuyết của Sebald khi các chủ đề quan trọng như ký ức (trong đó ký ức về cuộc diệt chủng người Do Thái, ký ức quê nhà là trọng yếu), cảm thức lưu vong, cái nhìn về lịch sử, ... không phải là đối tượng nghiên cứu chính mà chỉ được nhắc đến thông qua khám phá các kỹ thuật và ý nghĩa của kỹ thuật viết đó.

## 5. Kết luận

Nhìn lại hành trình tiếp cận Sebald ở Việt Nam, có thể nói tiểu thuyết Sebald đã được tiếp nhận trên nhiều bình diện, từ dịch thuật, xuất bản đến nghiên cứu, phê

bình, ... Dù rằng sự nghiệp và trước tác của ông đa dạng, phong phú, song mối quan tâm của bạn đọc Việt Nam dành cho ông tập trung chủ yếu vào tiểu thuyết khi chỉ có thể loại này được dịch và xuất bản. Bên cạnh đó, các nhà nghiên cứu đi vào khám phá một số khía cạnh nội dung và đặc biệt quan tâm đến kỹ thuật viết tiểu thuyết độc đáo, sáng tạo của ông. Tuy nhiên, trong sự đối sánh với hoạt động phê bình nghiên cứu của phương Tây, sức hấp dẫn của tác phẩm Sebald với bạn đọc và các nhà nghiên cứu của Việt Nam còn khá khiêm tốn.

Kết quả nghiên cứu đã góp phần khẳng định vị trí của Sebald trong bối cảnh văn học thế giới đương đại, vừa định hình sự tiếp nhận Sebald ở Việt Nam, tuy nhiên, nghiên cứu vẫn còn một số hạn chế khi chưa thể thực hiện những khảo sát chuyên sâu đối với độc giả Việt Nam nhằm tìm hiểu những nguyên nhân khách quan lý giải tình hình tiếp nhận các tác phẩm của W. G. Sebald. Đây cũng là một trong những hướng nghiên cứu được tác giả kỳ vọng sẽ thực hiện trong tương lai.

## Đạo đức công bố

Tác giả đảm bảo các chuẩn mực chung về đạo đức nghiên cứu và công bố khoa học.

## Tài liệu tham khảo

- Angier, C. (2022). *Speak, Silence: In Search of W. G. Sebald*. Bloomsbury Circus.
- Blackler, D. (2007). *Reading W. G. Sebald: Adventure and Disobedience*. Camden House.
- Duttlinger, C. (2004). Traumatic Photographs: Remembrance and the Technical Media in W. G. Sebald's Austerlitz. In: J. J. Long and A. Whitehead, (eds.) (2004). *W. G.*

- Sebald - A Critical Companion*. Edinburgh University Press.
- Gray, R. T. (2017). *Ghostwriting: W. G. Sebald's Poetics of History*. Bloomsbury Academic.
- Hiền Trang (2019). Ký ức lạc loài - Hãy nói đi, ký ức. *Tia sáng*. <https://tiasang.com.vn/van-hoa/ky-uc-lac-loai-hay-noi-di-ky-uc-18531/>, ngày truy cập 15/8/2022.
- Hiền Trang (2021). Austerlitz - Hồi ức của hồi ức của hồi ức. *Tia sáng*. <https://tiasang.com.vn/van-hoa/austerlitz-hoi-uc-cua-hoi-uc-cua-hoi-uc-28120/>, ngày truy cập 15/8/2022.
- Hoàng Phong Tuấn (2009). Khía cạnh tương tác trong khái niệm tâm đón đợi của Hans - Robert Jauss. *Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm TP HCM*, 17: 11-24
- Holub, R. C. (2003). *Reception Theory: A Critical Introduction*. Routledge.
- Itkin, A. (2017). *Underworlds of Memory: W. G. Sebald's Epic Journeys through the Past*. Northwestern University Press.
- Iser, W. (1978). *The Act of Reading: A Theory of Aesthetic Response*. Kim Huệ Mẫn, Trương Vân Bằng, Trương Đình và Dịch Hiểu Minh (dịch) (1991). *Hành động đọc*. Nxb, Văn nghệ Hồ Nam (Origin: 金惠敏&张云鹏 & 张颖&易晓明 (译) (1991). 阅读行为. 湖南文艺出版社)
- Jauss, H. R. (1967). *Literaturgeschichte als Provokation der Literaturwissenschaft*. Huỳnh Vân (dịch) (2015). Lịch sử văn học như là sự thách thức với khoa học văn học. *Tạp chí Khoa học Đại học Văn Hiến*, 9: 92-98
- Kaakinen, K. (2017). *Comparative Literature and the Historical Imaginary: Reading Conrad, Weiss, Sebald*. Springer International Publishing AG.
- Kleinberg-Levin, D. M. (2013). *Redeeming Words: Language and the Promise of Happiness in the Stories of Döblin and Sebald*. State University of New York Press.
- Lennon, P. (2006). In the Weavers' Web: An Intertextual Approach to W. G. Sebald and Laurence Sterne. In: S. Denham and M. McCulloh (eds.) (2006). *W.G. Sebald. History, Memory, Trauma*. Walter de Gruyter.
- Long, J. J. (2007). *W. G. Sebald: Image, Archive, Modernity*. Columbia University Press.
- Long, J. J. and Whitehead, A. (Eds.) (2004). *W. G. Sebald - A Critical Companion*. Edinburgh University Press.
- Luu Hồng Sơn (2019). Lý thuyết tiếp nhận của Wolfgang Iser. *Tạp chí Khoa học Đại học Văn Hiến*, 6 (4): 60-70.
- Ngô Minh (2022). Vành đai sao Thổ - Con tâm của sự hủy diệt. *Văn nghệ Quân đội*. [http://vannghequandoi.com.vn/the-gioi/vanh-dai-sao-tho-con-tam-cua-su-huy-diet\\_13632.html](http://vannghequandoi.com.vn/the-gioi/vanh-dai-sao-tho-con-tam-cua-su-huy-diet_13632.html), ngày truy cập 15/8/2022.
- Nguyễn Phương Khánh (2021). Hành trình "chóng mặt" và những cái bẫy của "sự đọc" trong tiểu thuyết Chóng mặt của W.G. Sebald. *Tạp chí Nghiên cứu văn học*, 12(598): 55- 69.
- Nguyễn Phương Khánh (2022). Những mảnh vỡ cảnh quan trong tiểu thuyết W. G. Sebald: kiến trúc như các "chỉ dấu của ký ức". *Tạp chí Nghiên cứu*

- văn học, 4: 56-68.
- Nguyễn Thị Thùy Linh (2023). *Tính lai ghép như một đặc trưng của tiểu thuyết hậu hiện đại (Khảo sát qua trường hợp tiểu thuyết của W.G. Sebald)*. Luận văn Thạc sĩ, Khoa học ngữ văn, Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Osborne, D. (2013). *Traces of Trauma in W. G. Sebald and Christoph Ransmayr*. Routledge.
- Sebald, W. G. (-). A Waltz Dream. In: I. Galbraith (trans.) (2011), *Across the Land and the Water: Selected Poems, 1964–2001*. Hamish Hamilton.
- Sebald, W. G. (-). How hard it is. In: I. Galbraith (trans.) (2013), *Across the Land and the Water: Selected Poems, 1964–2001*. Modern library.
- Simic, C. (2003). Conspiracy of Silence. *The New York Review of Books*. Retrieved from <https://www.nybooks.com/articles/2003/02/27/conspiracy-of-silence/>, 20/5/2025
- Sontag, S. (2009). A Mind in Mourning. In: Sontag, S. (2009), *Where the Stress Falls*. Penguin Books.
- Võ Nguyễn Bích Duyên (2024). Các dạng thức kết cấu tự sự trong tác phẩm Ký ức lạc loài của W. G. Sebald. *Tạp chí Khoa học Đại học Phú Yên*, 34: 13-21.